

**CÔNG TY TNHH BMOM VIỆT NAM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH BMOM VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BMOM VIET NAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: BMOM CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0107824070

**3. Ngày thành lập:** 27/04/2017

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 791, đường Giải Phóng, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0931522338

Fax:

Email: [hello@bmom.com.vn](mailto:hello@bmom.com.vn)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                 | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục<br>Chi tiết: + Tư vấn giáo dục,<br>+ Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục,<br>+ Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục,<br>+ Dịch vụ kiểm tra giáo dục,<br>+ Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên. | 8560(Chính) |
| 2.  | Giáo dục mầm non                                                                                                                                                                                                                          | 8510        |
| 3.  | Giáo dục nghề nghiệp                                                                                                                                                                                                                      | 8532        |
| 4.  | Giáo dục thể thao và giải trí                                                                                                                                                                                                             | 8551        |
| 5.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>Chi tiết: Tổ chức xúc tiến và/hoặc quản lý các sự kiện                                                                                                                                       | 8230        |
| 6.  | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                                                                                         | 4690        |
| 7.  | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo<br>chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                                                   | 4711        |
| 8.  | Hoạt động tư vấn quản lý                                                                                                                                                                                                                  | 7020        |
| 9.  | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                                                                                         | 4312        |
| 10. | Điều hành tua du lịch                                                                                                                                                                                                                     | 7912        |
| 11. | Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch                                                                                                                                                                              | 7920        |
| 12. | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan                                                                                                                                                                                       | 7110        |
| 13. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng                                                                                                                                                                                                            | 7410        |
| 14. | Giáo dục văn hoá nghệ thuật                                                                                                                                                                                                               | 8552        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                           |      |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 15. | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: - Đào tạo tự vệ;<br>- Đào tạo về sự sống;<br>- Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;                                                                                                                                    | 8559 |
| 16. | Xây dựng nhà các loại                                                                                                                                                                                                                                                     | 4100 |
| 17. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                                                                                                                                                | 4290 |
| 18. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                                                                                            | 4330 |
| 19. | Hoạt động thư viện và lưu trữ                                                                                                                                                                                                                                             | 9101 |
| 20. | Phá dỡ                                                                                                                                                                                                                                                                    | 4311 |
| 21. | Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung khác<br>Chi tiết:<br>- Các dịch vụ tư vấn chi tiêu gia đình, tư vấn hôn nhân và gia đình;<br>- Các hoạt động bảo vệ và diu dắt trẻ em và thanh thiếu niên;<br>- Hoạt động ngăn chặn bạo lực đối với trẻ em và những người khác; | 8890 |
| 22. | Hoạt động chăm sóc tập trung khác<br>Chi tiết: - Hoạt động tại các cơ sở tập trung liên tục của các cơ quan nhà nước hoặc các tổ chức tư nhân cung cấp sự trợ giúp của xã hội đối với các bà mẹ chưa kết hôn và con cái của họ                                            | 8790 |
| 23. | Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí<br>Chi tiết: - Tổ chức các buổi trình diễn kịch trực tiếp, các buổi hoà nhạc và opera hoặc các tác phẩm khiêu vũ và các tác phẩm sân khấu khác:                                                                                | 9000 |

**6. Vốn điều lệ:** 200.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: NGUYỄN THU TRANG

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 07/10/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012370933

Ngày cấp: 29/03/2007

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 791, đường Giải Phóng, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P913 tầng 9, tòa N11A KĐT Sài Đồng, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: NGUYỄN THU TRANG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 07/10/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012370933

Ngày cấp: 29/03/2007

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 791, đường Giải Phóng, Phường Giáp Bát, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P913 tầng 9, tòa N11A KĐT Sài Đồng, Phường Việt Hưng, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội